

**PHUC LONG INTECH CO.,LTD****Office :** Ngoc Liep Industrial Zone, Quoc Oai Town, Quoc Oai District, Ha Noi City**Factory 1 :** Ngoc Liep Industrial Zone, Quoc Oai Town, Ha Noi City**Factory 2 :** Diem Thuy Industrial Zone, Phu Binh District, Thai Nguyen Province**Hotline :** 0987 565 323 - 0987 30 33 30**TAX Code :** 0107 369 819 - **Account :** 4521 0000 230 555 - BIDV Thạch Thất Hà Nội**Email :** phuclongintech@gmail.com - **Website :** www.phuclongintech.vn

BẢNG BÁO GIÁ THANG CÁP & PHỤ KIỆN

Hotline: 0987 565 323 - 0987 30 33 30

Stt No.	Tên sản phẩm	Chiều rộng (W)	Chiều cao (H)	Đvt	Đơn giá (theo độ dày vật liệu)					
	THANG CÁP				1,0	1,2	1,5	2,0	1,5	2,0
	Chiều dài tiêu chuẩn: 2500-3000mm				Sơn tĩnh điện				Mạ kẽm nhúng nóng	
	Thang cáp 60x40									
1	Thang cáp 60x40	60	40	m	42.000	49.000	54.000	67.000	67.000	87.000
2	Nắp thang cáp 60x40	60	10	m	18.000	21.000	24.000	29.000	29.000	38.000
3	Co ngang L thang cáp 60x40	60	40	cái	46.000	54.000	59.000	74.000	74.000	96.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 60x40	60	40	cái	20.000	23.000	26.000	32.000	32.000	42.000
5	Co lên thang cáp 60x40	60	40	cái	48.000	56.000	62.000	77.000	77.000	104.000
6	Nắp co lên thang cáp 60x40	60	40	cái	21.000	24.000	28.000	33.000	33.000	46.000
7	Co xuống thang cáp 60x40	60	40	cái	48.000	56.000	62.000	77.000	77.000	104.000
8	Nắp co lên thang cáp 60x40	60	40	cái	21.000	24.000	28.000	33.000	33.000	46.000
9	Ngã ba T thang cáp 60x40	60	40	cái	50.000	59.000	65.000	80.000	80.000	113.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 60x40	60	40	cái	22.000	25.000	29.000	35.000	35.000	49.000
11	Chữ thập X thang cáp 60x40	60	40	cái	53.000	61.000	68.000	84.000	84.000	131.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 60x40	60	40	cái	23.000	26.000	30.000	36.000	36.000	57.000
	Thang cáp 50x50									
1	Thang cáp 50x50	50	50	m	46.000	53.000	60.000	73.000	74.000	95.000
2	Nắp thang cáp 50x50	50	10	m	16.000	18.000	21.000	25.000	26.000	33.000
3	Co ngang L thang cáp 50x50	50	50	cái	51.000	58.000	66.000	80.000	81.000	105.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 50x50	50	50	cái	18.000	20.000	23.000	28.000	29.000	36.000
5	Co lên thang cáp 50x50	50	50	cái	53.000	61.000	69.000	84.000	85.000	114.000
6	Nắp co lên thang cáp 50x50	50	50	cái	18.000	21.000	24.000	29.000	30.000	40.000
7	Co xuống thang cáp 50x50	50	50	cái	53.000	61.000	69.000	84.000	85.000	114.000
8	Nắp co lên thang cáp 50x50	50	50	cái	18.000	21.000	24.000	29.000	30.000	40.000
9	Ngã ba T thang cáp 50x50	50	50	cái	55.000	64.000	72.000	88.000	89.000	124.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 50x50	50	50	cái	19.000	22.000	25.000	30.000	31.000	43.000
11	Chữ thập X thang cáp 50x50	50	50	cái	58.000	66.000	75.000	91.000	93.000	143.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 50x50	50	50	cái	20.000	23.000	26.000	31.000	33.000	50.000

	Thang cáp 75x50									
1	Thang cáp 75x50	75	50	m	47.000	55.000	61.000	75.000	76.000	98.000
2	Nắp thang cáp 75x50	75	10	m	22.000	25.000	28.000	34.000	35.000	45.000
3	Co ngang L thang cáp 75x50	75	50	cái	52.000	61.000	67.000	83.000	84.000	108.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 75x50	75	50	cái	24.000	28.000	31.000	37.000	39.000	50.000
5	Co lên thang cáp 75x50	75	50	cái	54.000	63.000	70.000	86.000	87.000	118.000
6	Nắp co lên thang cáp 75x50	75	50	cái	25.000	29.000	32.000	39.000	40.000	54.000
7	Co xuống thang cáp 75x50	75	50	cái	54.000	63.000	70.000	86.000	87.000	118.000
8	Nắp co lên thang cáp 75x50	75	50	cái	25.000	29.000	32.000	39.000	40.000	54.000
9	Ngã ba T thang cáp 75x50	75	50	cái	56.000	66.000	73.000	90.000	91.000	127.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 75x50	75	50	cái	26.000	30.000	34.000	41.000	42.000	59.000
11	Chữ thập X thang cáp 75x50	75	50	cái	59.000	69.000	76.000	94.000	95.000	147.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 75x50	75	50	cái	28.000	31.000	35.000	43.000	44.000	68.000
	Thang cáp 100x50									
1	Thang cáp 100x50	100	50	m	49.000	57.000	63.000	78.000	78.000	101.000
2	Nắp thang cáp 100x50	100	10	m	27.000	32.000	35.000	43.000	44.000	57.000
3	Co ngang L thang cáp 100x50	100	50	cái	54.000	63.000	69.000	86.000	86.000	111.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 100x50	100	50	cái	30.000	35.000	39.000	47.000	48.000	63.000
5	Co lên thang cáp 100x50	100	50	cái	56.000	66.000	72.000	90.000	90.000	121.000
6	Nắp co lên thang cáp 100x50	100	50	cái	31.000	37.000	40.000	49.000	51.000	68.000
7	Co xuống thang cáp 100x50	100	50	cái	56.000	66.000	72.000	90.000	90.000	121.000
8	Nắp co lên thang cáp 100x50	100	50	cái	31.000	37.000	40.000	49.000	51.000	68.000
9	Ngã ba T thang cáp 100x50	100	50	cái	59.000	68.000	76.000	94.000	94.000	131.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 100x50	100	50	cái	32.000	38.000	42.000	52.000	53.000	74.000
11	Chữ thập X thang cáp 100x50	100	50	cái	61.000	71.000	79.000	98.000	98.000	152.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 100x50	100	50	cái	34.000	40.000	44.000	54.000	55.000	86.000
	Thang cáp 100x75									
1	Thang cáp 100x75	100	75	m	60.000	70.000	78.000	96.000	97.000	125.000
2	Nắp thang cáp 100x75	100	10	m	27.000	32.000	35.000	43.000	44.000	57.000
3	Co ngang L thang cáp 100x75	100	75	cái	66.000	77.000	86.000	106.000	107.000	138.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 100x75	100	75	cái	30.000	35.000	39.000	47.000	48.000	63.000
5	Co lên thang cáp 100x75	100	75	cái	69.000	81.000	90.000	110.000	112.000	150.000
6	Nắp co lên thang cáp 100x75	100	75	cái	31.000	37.000	40.000	49.000	51.000	68.000
7	Co xuống thang cáp 100x75	100	75	cái	69.000	81.000	90.000	110.000	112.000	150.000
8	Nắp co lên thang cáp 100x75	100	75	cái	31.000	37.000	40.000	49.000	51.000	68.000
9	Ngã ba T thang cáp 100x75	100	75	cái	72.000	84.000	94.000	115.000	116.000	163.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 100x75	100	75	cái	32.000	38.000	42.000	52.000	53.000	74.000
11	Chữ thập X thang cáp 100x75	100	75	cái	75.000	88.000	98.000	120.000	121.000	188.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 100x75	100	75	cái	34.000	40.000	44.000	54.000	55.000	86.000

	Thang cáp 100x100									
1	Thang cáp 100x100	100	100	m	72.000	83.000	93.000	114.000	115.000	148.000
2	Nắp thang cáp 100x100	100	10	m	27.000	32.000	35.000	43.000	44.000	57.000
3	Co ngang L thang cáp 100x100	100	100	cái	79.000	91.000	102.000	125.000	127.000	163.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 100x100	100	100	cái	30.000	35.000	39.000	47.000	48.000	63.000
5	Co lên thang cáp 100x100	100	100	cái	83.000	95.000	107.000	131.000	132.000	178.000
6	Nắp co lên thang cáp 100x100	100	100	cái	31.000	37.000	40.000	49.000	51.000	68.000
7	Co xuống thang cáp 100x100	100	100	cái	83.000	95.000	107.000	131.000	132.000	178.000
8	Nắp co lên thang cáp 100x100	100	100	cái	31.000	37.000	40.000	49.000	51.000	68.000
9	Ngã ba T thang cáp 100x100	100	100	cái	86.000	100.000	112.000	137.000	138.000	192.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 100x100	100	100	cái	32.000	38.000	42.000	52.000	53.000	74.000
11	Chữ thập X thang cáp 100x100	100	100	cái	90.000	104.000	116.000	143.000	144.000	222.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 100x100	100	100	cái	34.000	40.000	44.000	54.000	55.000	86.000
	Thang cáp 150x50									
1	Thang cáp 150x50	150	50	m	52.000	60.000	67.000	82.000	83.000	107.000
2	Nắp thang cáp 150x50	150	10	m	39.000	45.000	50.000	61.000	62.000	80.000
3	Co ngang L thang cáp 150x50	150	50	cái	57.000	66.000	74.000	90.000	91.000	118.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 150x50	150	50	cái	43.000	50.000	55.000	67.000	68.000	88.000
5	Co lên thang cáp 150x50	150	50	cái	60.000	69.000	77.000	94.000	95.000	128.000
6	Nắp co lên thang cáp 150x50	150	50	cái	45.000	52.000	58.000	70.000	71.000	96.000
7	Co xuống thang cáp 150x50	150	50	cái	60.000	69.000	77.000	94.000	95.000	128.000
8	Nắp co lên thang cáp 150x50	150	50	cái	45.000	52.000	58.000	70.000	71.000	96.000
9	Ngã ba T thang cáp 150x50	150	50	cái	62.000	72.000	80.000	98.000	100.000	139.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 150x50	150	50	cái	47.000	54.000	60.000	73.000	74.000	104.000
11	Chữ thập X thang cáp 150x50	150	50	cái	65.000	75.000	84.000	103.000	104.000	161.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 150x50	150	50	cái	49.000	56.000	63.000	76.000	78.000	120.000
	Thang cáp 150x75									
1	Thang cáp 150x75	150	75	m	63.000	73.000	82.000	100.000	101.000	131.000
2	Nắp thang cáp 150x75	150	10	m	39.000	45.000	50.000	61.000	62.000	80.000
3	Co ngang L thang cáp 150x75	150	75	cái	69.000	80.000	90.000	110.000	111.000	144.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 150x75	150	75	cái	43.000	50.000	55.000	67.000	68.000	88.000
5	Co lên thang cáp 150x75	150	75	cái	72.000	84.000	94.000	115.000	116.000	157.000
6	Nắp co lên thang cáp 150x75	150	75	cái	45.000	52.000	58.000	70.000	71.000	96.000
7	Co xuống thang cáp 150x75	150	75	cái	72.000	84.000	94.000	115.000	116.000	157.000
8	Nắp co lên thang cáp 150x75	150	75	cái	45.000	52.000	58.000	70.000	71.000	96.000
9	Ngã ba T thang cáp 150x75	150	75	cái	76.000	88.000	98.000	120.000	121.000	170.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 150x75	150	75	cái	47.000	54.000	60.000	73.000	74.000	104.000
11	Chữ thập X thang cáp 150x75	150	75	cái	79.000	91.000	103.000	125.000	126.000	197.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 150x75	150	75	cái	49.000	56.000	63.000	76.000	78.000	120.000

	Thang cáp 150x100									
1	Thang cáp 150x100	150	100	m	74.000	86.000	96.000	118.000	119.000	154.000
2	Nắp thang cáp 150x100	150	10	m	39.000	45.000	50.000	61.000	62.000	80.000
3	Co ngang L thang cáp 150x100	150	100	cái	81.000	95.000	106.000	130.000	131.000	169.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 150x100	150	100	cái	43.000	50.000	55.000	67.000	68.000	88.000
5	Co lên thang cáp 150x100	150	100	cái	85.000	99.000	110.000	136.000	137.000	185.000
6	Nắp co lên thang cáp 150x100	150	100	cái	45.000	52.000	58.000	70.000	71.000	96.000
7	Co xuống thang cáp 150x100	150	100	cái	85.000	99.000	110.000	136.000	137.000	185.000
8	Nắp co lên thang cáp 150x100	150	100	cái	45.000	52.000	58.000	70.000	71.000	96.000
9	Ngã ba T thang cáp 150x100	150	100	cái	89.000	103.000	115.000	142.000	143.000	200.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 150x100	150	100	cái	47.000	54.000	60.000	73.000	74.000	104.000
11	Chữ thập X thang cáp 150x100	150	100	cái	93.000	108.000	120.000	148.000	149.000	231.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 150x100	150	100	cái	49.000	56.000	63.000	76.000	78.000	120.000
	Thang cáp 200x50									
1	Thang cáp 200x50	200	50	m	55.000	63.000	71.000	86.000	87.000	113.000
2	Nắp thang cáp 200x50	200	10	m	50.000	58.000	65.000	79.000	80.000	104.000
3	Co ngang L thang cáp 200x50	200	50	cái	61.000	69.000	78.000	95.000	96.000	124.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 200x50	200	50	cái	55.000	64.000	72.000	87.000	88.000	114.000
5	Co lên thang cáp 200x50	200	50	cái	63.000	72.000	82.000	99.000	100.000	136.000
6	Nắp co lên thang cáp 200x50	200	50	cái	58.000	67.000	75.000	91.000	92.000	125.000
7	Co xuống thang cáp 200x50	200	50	cái	63.000	72.000	82.000	99.000	100.000	136.000
8	Nắp co lên thang cáp 200x50	200	50	cái	58.000	67.000	75.000	91.000	92.000	125.000
9	Ngã ba T thang cáp 200x50	200	50	cái	66.000	76.000	85.000	103.000	104.000	147.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 200x50	200	50	cái	60.000	70.000	78.000	95.000	96.000	135.000
11	Chữ thập X thang cáp 200x50	200	50	cái	69.000	79.000	89.000	108.000	109.000	170.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 200x50	200	50	cái	63.000	73.000	81.000	99.000	100.000	156.000
	Thang cáp 200x75									
1	Thang cáp 200x75	200	75	m	66.000	76.000	85.000	105.000	106.000	136.000
2	Nắp thang cáp 200x75	200	10	m	50.000	58.000	65.000	79.000	80.000	104.000
3	Co ngang L thang cáp 200x75	200	75	cái	73.000	84.000	94.000	116.000	117.000	150.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 200x75	200	75	cái	55.000	64.000	72.000	87.000	88.000	114.000
5	Co lên thang cáp 200x75	200	75	cái	76.000	87.000	98.000	121.000	122.000	163.000
6	Nắp co lên thang cáp 200x75	200	75	cái	58.000	67.000	75.000	91.000	92.000	125.000
7	Co xuống thang cáp 200x75	200	75	cái	76.000	87.000	98.000	121.000	122.000	163.000
8	Nắp co lên thang cáp 200x75	200	75	cái	58.000	67.000	75.000	91.000	92.000	125.000
9	Ngã ba T thang cáp 200x75	200	75	cái	79.000	91.000	102.000	126.000	127.000	177.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 200x75	200	75	cái	60.000	70.000	78.000	95.000	96.000	135.000
11	Chữ thập X thang cáp 200x75	200	75	cái	83.000	95.000	106.000	131.000	133.000	204.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 200x75	200	75	cái	63.000	73.000	81.000	99.000	100.000	156.000

	Thang cáp 200x100									
1	Thang cáp 200x100	200	100	m	77.000	90.000	100.000	123.000	124.000	160.000
2	Nắp thang cáp 200x100	200	10	m	50.000	58.000	65.000	79.000	80.000	104.000
3	Co ngang L thang cáp 200x100	200	100	cái	85.000	99.000	110.000	135.000	136.000	176.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 200x100	200	100	cái	55.000	64.000	72.000	87.000	88.000	114.000
5	Co lên thang cáp 200x100	200	100	cái	89.000	104.000	115.000	141.000	143.000	192.000
6	Nắp co lên thang cáp 200x100	200	100	cái	58.000	67.000	75.000	91.000	92.000	125.000
7	Co xuống thang cáp 200x100	200	100	cái	89.000	104.000	115.000	141.000	143.000	192.000
8	Nắp co lên thang cáp 200x100	200	100	cái	58.000	67.000	75.000	91.000	92.000	125.000
9	Ngã ba T thang cáp 200x100	200	100	cái	92.000	108.000	120.000	148.000	149.000	208.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 200x100	200	100	cái	60.000	70.000	78.000	95.000	96.000	135.000
11	Chữ thập X thang cáp 200x100	200	100	cái	96.000	113.000	125.000	154.000	155.000	240.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 200x100	200	100	cái	63.000	73.000	81.000	99.000	100.000	156.000
	Thang cáp 250x50									
1	Thang cáp 250x50	250	50	m	57.000	66.000	74.000	91.000	92.000	119.000
2	Nắp thang cáp 250x50	250	10	m	61.000	71.000	79.000	97.000	99.000	127.000
3	Co ngang L thang cáp 250x50	250	50	cái	63.000	73.000	81.000	100.000	101.000	131.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 250x50	250	50	cái	67.000	78.000	87.000	107.000	109.000	140.000
5	Co lên thang cáp 250x50	250	50	cái	66.000	76.000	85.000	105.000	106.000	143.000
6	Nắp co lên thang cáp 250x50	250	50	cái	70.000	82.000	91.000	112.000	114.000	152.000
7	Co xuống thang cáp 250x50	250	50	cái	66.000	76.000	85.000	105.000	106.000	143.000
8	Nắp co lên thang cáp 250x50	250	50	cái	70.000	82.000	91.000	112.000	114.000	152.000
9	Ngã ba T thang cáp 250x50	250	50	cái	68.000	79.000	89.000	109.000	110.000	155.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 250x50	250	50	cái	73.000	85.000	95.000	116.000	119.000	165.000
11	Chữ thập X thang cáp 250x50	250	50	cái	71.000	83.000	93.000	114.000	115.000	179.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 250x50	250	50	cái	76.000	89.000	99.000	121.000	124.000	191.000
	Thang cáp 250x75									
1	Thang cáp 250x75	250	75	m	69.000	80.000	89.000	109.000	110.000	142.000
2	Nắp thang cáp 250x75	250	10	m	61.000	71.000	79.000	97.000	99.000	127.000
3	Co ngang L thang cáp 250x75	250	75	cái	76.000	88.000	98.000	120.000	121.000	156.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 250x75	250	75	cái	67.000	78.000	87.000	107.000	109.000	140.000
5	Co lên thang cáp 250x75	250	75	cái	79.000	92.000	102.000	125.000	127.000	170.000
6	Nắp co lên thang cáp 250x75	250	75	cái	70.000	82.000	91.000	112.000	114.000	152.000
7	Co xuống thang cáp 250x75	250	75	cái	79.000	92.000	102.000	125.000	127.000	170.000
8	Nắp co lên thang cáp 250x75	250	75	cái	70.000	82.000	91.000	112.000	114.000	152.000
9	Ngã ba T thang cáp 250x75	250	75	cái	83.000	96.000	107.000	131.000	132.000	185.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 250x75	250	75	cái	73.000	85.000	95.000	116.000	119.000	165.000
11	Chữ thập X thang cáp 250x75	250	75	cái	86.000	100.000	111.000	136.000	138.000	213.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 250x75	250	75	cái	76.000	89.000	99.000	121.000	124.000	191.000

	Thang cáp 250x100									
1	Thang cáp 250x100	250	100	m	80.000	93.000	104.000	127.000	128.000	166.000
2	Nắp thang cáp 250x100	250	10	m	61.000	71.000	79.000	97.000	99.000	127.000
3	Co ngang L thang cáp 250x100	250	100	cái	88.000	102.000	114.000	140.000	141.000	183.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 250x100	250	100	cái	67.000	78.000	87.000	107.000	109.000	140.000
5	Co lên thang cáp 250x100	250	100	cái	92.000	107.000	120.000	146.000	147.000	199.000
6	Nắp co lên thang cáp 250x100	250	100	cái	70.000	82.000	91.000	112.000	114.000	152.000
7	Co xuống thang cáp 250x100	250	100	cái	92.000	107.000	120.000	146.000	147.000	199.000
8	Nắp co lên thang cáp 250x100	250	100	cái	70.000	82.000	91.000	112.000	114.000	152.000
9	Ngã ba T thang cáp 250x100	250	100	cái	96.000	112.000	125.000	152.000	154.000	216.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 250x100	250	100	cái	73.000	85.000	95.000	116.000	119.000	165.000
11	Chữ thập X thang cáp 250x100	250	100	cái	100.000	116.000	130.000	159.000	160.000	249.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 250x100	250	100	cái	76.000	89.000	99.000	121.000	124.000	191.000
	Thang cáp 300x50									
1	Thang cáp 300x50	300	50	m	60.000	70.000	78.000	95.000	96.000	124.000
2	Nắp thang cáp 300x50	300	10	m	73.000	84.000	94.000	116.000	117.000	151.000
3	Co ngang L thang cáp 300x50	300	50	cái	66.000	77.000	86.000	105.000	106.000	136.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 300x50	300	50	cái	80.000	92.000	103.000	128.000	129.000	166.000
5	Co lên thang cáp 300x50	300	50	cái	69.000	81.000	90.000	109.000	110.000	149.000
6	Nắp co lên thang cáp 300x50	300	50	cái	84.000	97.000	108.000	133.000	135.000	181.000
7	Co xuống thang cáp 300x50	300	50	cái	69.000	81.000	90.000	109.000	110.000	149.000
8	Nắp co lên thang cáp 300x50	300	50	cái	84.000	97.000	108.000	133.000	135.000	181.000
9	Ngã ba T thang cáp 300x50	300	50	cái	72.000	84.000	94.000	114.000	115.000	161.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 300x50	300	50	cái	88.000	101.000	113.000	139.000	140.000	196.000
11	Chữ thập X thang cáp 300x50	300	50	cái	75.000	88.000	98.000	119.000	120.000	186.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 300x50	300	50	cái	91.000	105.000	118.000	145.000	146.000	227.000
	Thang cáp 300x75									
1	Thang cáp 300x75	300	75	m	72.000	83.000	93.000	113.000	115.000	148.000
2	Nắp thang cáp 300x75	300	10	m	73.000	84.000	94.000	116.000	117.000	151.000
3	Co ngang L thang cáp 300x75	300	75	cái	79.000	91.000	102.000	124.000	127.000	163.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 300x75	300	75	cái	80.000	92.000	103.000	128.000	129.000	166.000
5	Co lên thang cáp 300x75	300	75	cái	83.000	95.000	107.000	130.000	132.000	178.000
6	Nắp co lên thang cáp 300x75	300	75	cái	84.000	97.000	108.000	133.000	135.000	181.000
7	Co xuống thang cáp 300x75	300	75	cái	83.000	95.000	107.000	130.000	132.000	178.000
8	Nắp co lên thang cáp 300x75	300	75	cái	84.000	97.000	108.000	133.000	135.000	181.000
9	Ngã ba T thang cáp 300x75	300	75	cái	86.000	100.000	112.000	136.000	138.000	192.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 300x75	300	75	cái	88.000	101.000	113.000	139.000	140.000	196.000
11	Chữ thập X thang cáp 300x75	300	75	cái	90.000	104.000	116.000	141.000	144.000	222.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 300x75	300	75	cái	91.000	105.000	118.000	145.000	146.000	227.000

	Thang cáp 300x100									
1	Thang cáp 300x100	300	100	m	83.000	96.000	107.000	132.000	133.000	172.000
2	Nắp thang cáp 300x100	300	10	m	73.000	84.000	94.000	116.000	117.000	151.000
3	Co ngang L thang cáp 300x100	300	100	cái	91.000	106.000	118.000	145.000	146.000	189.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 300x100	300	100	cái	80.000	92.000	103.000	128.000	129.000	166.000
5	Co lên thang cáp 300x100	300	100	cái	95.000	110.000	123.000	152.000	153.000	206.000
6	Nắp co lên thang cáp 300x100	300	100	cái	84.000	97.000	108.000	133.000	135.000	181.000
7	Co xuống thang cáp 300x100	300	100	cái	95.000	110.000	123.000	152.000	153.000	206.000
8	Nắp co lên thang cáp 300x100	300	100	cái	84.000	97.000	108.000	133.000	135.000	181.000
9	Ngã ba T thang cáp 300x100	300	100	cái	100.000	115.000	128.000	158.000	160.000	224.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 300x100	300	100	cái	88.000	101.000	113.000	139.000	140.000	196.000
11	Chữ thập X thang cáp 300x100	300	100	cái	104.000	120.000	134.000	165.000	166.000	258.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 300x100	300	100	cái	91.000	105.000	118.000	145.000	146.000	227.000
	Thang cáp 350x50									
1	Thang cáp 350x50	350	50	m	63.000	73.000	81.000	100.000	101.000	130.000
2	Nắp thang cáp 350x50	350	10	m	84.000	98.000	109.000	134.000	135.000	174.000
3	Co ngang L thang cáp 350x50	350	50	cái	69.000	80.000	89.000	110.000	111.000	143.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 350x50	350	50	cái	92.000	108.000	120.000	147.000	149.000	191.000
5	Co lên thang cáp 350x50	350	50	cái	72.000	84.000	93.000	115.000	116.000	156.000
6	Nắp co lên thang cáp 350x50	350	50	cái	97.000	113.000	125.000	154.000	155.000	209.000
7	Co xuống thang cáp 350x50	350	50	cái	72.000	84.000	93.000	115.000	116.000	156.000
8	Nắp co lên thang cáp 350x50	350	50	cái	97.000	113.000	125.000	154.000	155.000	209.000
9	Ngã ba T thang cáp 350x50	350	50	cái	76.000	88.000	97.000	120.000	121.000	169.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 350x50	350	50	cái	101.000	118.000	131.000	161.000	162.000	226.000
11	Chữ thập X thang cáp 350x50	350	50	cái	79.000	91.000	101.000	125.000	126.000	195.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 350x50	350	50	cái	105.000	123.000	136.000	168.000	169.000	261.000
	Thang cáp 350x75									
1	Thang cáp 350x75	350	75	m	74.000	86.000	96.000	118.000	119.000	154.000
2	Nắp thang cáp 350x75	350	10	m	84.000	98.000	109.000	134.000	135.000	174.000
3	Co ngang L thang cáp 350x75	350	75	cái	81.000	95.000	106.000	130.000	131.000	169.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 350x75	350	75	cái	92.000	108.000	120.000	147.000	149.000	191.000
5	Co lên thang cáp 350x75	350	75	cái	85.000	99.000	110.000	136.000	137.000	185.000
6	Nắp co lên thang cáp 350x75	350	75	cái	97.000	113.000	125.000	154.000	155.000	209.000
7	Co xuống thang cáp 350x75	350	75	cái	85.000	99.000	110.000	136.000	137.000	185.000
8	Nắp co lên thang cáp 350x75	350	75	cái	97.000	113.000	125.000	154.000	155.000	209.000
9	Ngã ba T thang cáp 350x75	350	75	cái	89.000	103.000	115.000	142.000	143.000	200.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 350x75	350	75	cái	101.000	118.000	131.000	161.000	162.000	226.000
11	Chữ thập X thang cáp 350x75	350	75	cái	93.000	108.000	120.000	148.000	149.000	231.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 350x75	350	75	cái	105.000	123.000	136.000	168.000	169.000	261.000

	Thang cáp 350x100									
1	Thang cáp 350x100	350	100	m	86.000	99.000	111.000	136.000	137.000	177.000
2	Nắp thang cáp 350x100	350	10	m	84.000	98.000	109.000	134.000	135.000	174.000
3	Co ngang L thang cáp 350x100	350	100	cái	95.000	109.000	122.000	150.000	151.000	195.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 350x100	350	100	cái	92.000	108.000	120.000	147.000	149.000	191.000
5	Co lên thang cáp 350x100	350	100	cái	99.000	114.000	128.000	156.000	158.000	212.000
6	Nắp co lên thang cáp 350x100	350	100	cái	97.000	113.000	125.000	154.000	155.000	209.000
7	Co xuống thang cáp 350x100	350	100	cái	99.000	114.000	128.000	156.000	158.000	212.000
8	Nắp co lên thang cáp 350x100	350	100	cái	97.000	113.000	125.000	154.000	155.000	209.000
9	Ngã ba T thang cáp 350x100	350	100	cái	103.000	119.000	133.000	163.000	164.000	230.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 350x100	350	100	cái	101.000	118.000	131.000	161.000	162.000	226.000
11	Chữ thập X thang cáp 350x100	350	100	cái	108.000	124.000	139.000	170.000	171.000	266.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 350x100	350	100	cái	105.000	123.000	136.000	168.000	169.000	261.000
	Thang cáp 400x50									
1	Thang cáp 400x50	400	50	m	66.000	76.000	85.000	104.000	105.000	136.000
2	Nắp thang cáp 400x50	400	10	m	96.000	111.000	124.000	152.000	153.000	198.000
3	Co ngang L thang cáp 400x50	400	50	cái	73.000	84.000	94.000	114.000	116.000	150.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 400x50	400	50	cái	106.000	122.000	136.000	167.000	168.000	218.000
5	Co lên thang cáp 400x50	400	50	cái	76.000	87.000	98.000	120.000	121.000	163.000
6	Nắp co lên thang cáp 400x50	400	50	cái	110.000	128.000	143.000	175.000	176.000	238.000
7	Co xuống thang cáp 400x50	400	50	cái	76.000	87.000	98.000	120.000	121.000	163.000
8	Nắp co lên thang cáp 400x50	400	50	cái	110.000	128.000	143.000	175.000	176.000	238.000
9	Ngã ba T thang cáp 400x50	400	50	cái	79.000	91.000	102.000	125.000	126.000	177.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 400x50	400	50	cái	115.000	133.000	149.000	182.000	184.000	257.000
11	Chữ thập X thang cáp 400x50	400	50	cái	83.000	95.000	106.000	130.000	131.000	204.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 400x50	400	50	cái	120.000	139.000	155.000	190.000	191.000	297.000
	Thang cáp 400x100									
1	Thang cáp 400x100	400	100	m	89.000	103.000	115.000	140.000	142.000	183.000
2	Nắp thang cáp 400x100	400	10	m	96.000	111.000	124.000	152.000	153.000	198.000
3	Co ngang L thang cáp 400x100	400	100	cái	98.000	113.000	127.000	154.000	156.000	201.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 400x100	400	100	cái	106.000	122.000	136.000	167.000	168.000	218.000
5	Co lên thang cáp 400x100	400	100	cái	102.000	118.000	132.000	161.000	163.000	220.000
6	Nắp co lên thang cáp 400x100	400	100	cái	110.000	128.000	143.000	175.000	176.000	238.000
7	Co xuống thang cáp 400x100	400	100	cái	102.000	118.000	132.000	161.000	163.000	220.000
8	Nắp co lên thang cáp 400x100	400	100	cái	110.000	128.000	143.000	175.000	176.000	238.000
9	Ngã ba T thang cáp 400x100	400	100	cái	107.000	124.000	138.000	168.000	170.000	238.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 400x100	400	100	cái	115.000	133.000	149.000	182.000	184.000	257.000
11	Chữ thập X thang cáp 400x100	400	100	cái	111.000	129.000	144.000	175.000	178.000	275.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 400x100	400	100	cái	120.000	139.000	155.000	190.000	191.000	297.000

	Thang cáp 400x150									
1	Thang cáp 400x150	400	150	m	111.000	129.000	144.000	177.000	178.000	230.000
2	Nắp thang cáp 400x150	400	10	m	96.000	111.000	124.000	152.000	153.000	198.000
3	Co ngang L thang cáp 400x150	400	150	cái	122.000	142.000	158.000	195.000	196.000	253.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 400x150	400	150	cái	106.000	122.000	136.000	167.000	168.000	218.000
5	Co lên thang cáp 400x150	400	150	cái	128.000	148.000	166.000	204.000	205.000	276.000
6	Nắp co lên thang cáp 400x150	400	150	cái	110.000	128.000	143.000	175.000	176.000	238.000
7	Co xuống thang cáp 400x150	400	150	cái	128.000	148.000	166.000	204.000	205.000	276.000
8	Nắp co lên thang cáp 400x150	400	150	cái	110.000	128.000	143.000	175.000	176.000	238.000
9	Ngã ba T thang cáp 400x150	400	150	cái	133.000	155.000	173.000	212.000	214.000	299.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 400x150	400	150	cái	115.000	133.000	149.000	182.000	184.000	257.000
11	Chữ thập X thang cáp 400x150	400	150	cái	139.000	161.000	180.000	221.000	223.000	345.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 400x150	400	150	cái	120.000	139.000	155.000	190.000	191.000	297.000
	Thang cáp 500x50									
1	Thang cáp 500x50	500	50	m	71.000	83.000	92.000	113.000	115.000	148.000
2	Nắp thang cáp 500x50	500	10	m	118.000	137.000	153.000	188.000	190.000	245.000
3	Co ngang L thang cáp 500x50	500	50	cái	78.000	91.000	101.000	124.000	127.000	163.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 500x50	500	50	cái	130.000	151.000	168.000	207.000	209.000	270.000
5	Co lên thang cáp 500x50	500	50	cái	82.000	95.000	106.000	130.000	132.000	178.000
6	Nắp co lên thang cáp 500x50	500	50	cái	136.000	158.000	176.000	216.000	219.000	294.000
7	Co xuống thang cáp 500x50	500	50	cái	82.000	95.000	106.000	130.000	132.000	178.000
8	Nắp co lên thang cáp 500x50	500	50	cái	136.000	158.000	176.000	216.000	219.000	294.000
9	Ngã ba T thang cáp 500x50	500	50	cái	85.000	100.000	110.000	136.000	138.000	192.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 500x50	500	50	cái	142.000	164.000	184.000	226.000	228.000	319.000
11	Chữ thập X thang cáp 500x50	500	50	cái	89.000	104.000	115.000	141.000	144.000	222.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 500x50	500	50	cái	148.000	171.000	191.000	235.000	238.000	368.000
	Thang cáp 500x100									
1	Thang cáp 500x100	500	100	m	94.000	109.000	122.000	149.000	151.000	195.000
2	Nắp thang cáp 500x100	500	10	m	118.000	137.000	153.000	188.000	190.000	245.000
3	Co ngang L thang cáp 500x100	500	100	cái	103.000	120.000	134.000	164.000	166.000	215.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 500x100	500	100	cái	130.000	151.000	168.000	207.000	209.000	270.000
5	Co lên thang cáp 500x100	500	100	cái	108.000	125.000	140.000	171.000	174.000	234.000
6	Nắp co lên thang cáp 500x100	500	100	cái	136.000	158.000	176.000	216.000	219.000	294.000
7	Co xuống thang cáp 500x100	500	100	cái	108.000	125.000	140.000	171.000	174.000	234.000
8	Nắp co lên thang cáp 500x100	500	100	cái	136.000	158.000	176.000	216.000	219.000	294.000
9	Ngã ba T thang cáp 500x100	500	100	cái	113.000	131.000	146.000	179.000	181.000	254.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 500x100	500	100	cái	142.000	164.000	184.000	226.000	228.000	319.000
11	Chữ thập X thang cáp 500x100	500	100	cái	118.000	136.000	153.000	186.000	189.000	293.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 500x100	500	100	cái	148.000	171.000	191.000	235.000	238.000	368.000

	Thang cáp 500x150									
1	Thang cáp 500x150	500	150	m	117.000	136.000	151.000	186.000	188.000	242.000
2	Nắp thang cáp 500x150	500	10	m	118.000	137.000	153.000	188.000	190.000	245.000
3	Co ngang L thang cáp 500x150	500	150	cái	129.000	150.000	166.000	205.000	207.000	266.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 500x150	500	150	cái	130.000	151.000	168.000	207.000	209.000	270.000
5	Co lên thang cáp 500x150	500	150	cái	135.000	156.000	174.000	214.000	216.000	290.000
6	Nắp co lên thang cáp 500x150	500	150	cái	136.000	158.000	176.000	216.000	219.000	294.000
7	Co xuống thang cáp 500x150	500	150	cái	135.000	156.000	174.000	214.000	216.000	290.000
8	Nắp co lên thang cáp 500x150	500	150	cái	136.000	158.000	176.000	216.000	219.000	294.000
9	Ngã ba T thang cáp 500x150	500	150	cái	140.000	163.000	181.000	223.000	226.000	315.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 500x150	500	150	cái	142.000	164.000	184.000	226.000	228.000	319.000
11	Chữ thập X thang cáp 500x150	500	150	cái	146.000	170.000	189.000	233.000	235.000	363.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 500x150	500	150	cái	148.000	171.000	191.000	235.000	238.000	368.000
	Thang cáp 600x100									
1	Thang cáp 600x100	600	100	m	100.000	116.000	129.000	158.000	160.000	207.000
2	Nắp thang cáp 600x100	600	10	m	141.000	164.000	183.000	224.000	226.000	292.000
3	Co ngang L thang cáp 600x100	600	100	cái	110.000	128.000	142.000	174.000	176.000	228.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 600x100	600	100	cái	155.000	180.000	201.000	246.000	249.000	321.000
5	Co lên thang cáp 600x100	600	100	cái	115.000	133.000	148.000	182.000	184.000	248.000
6	Nắp co lên thang cáp 600x100	600	100	cái	162.000	189.000	210.000	258.000	260.000	350.000
7	Co xuống thang cáp 600x100	600	100	cái	115.000	133.000	148.000	182.000	184.000	248.000
8	Nắp co lên thang cáp 600x100	600	100	cái	162.000	189.000	210.000	258.000	260.000	350.000
9	Ngã ba T thang cáp 600x100	600	100	cái	120.000	139.000	155.000	190.000	192.000	269.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 600x100	600	100	cái	169.000	197.000	220.000	269.000	271.000	380.000
11	Chữ thập X thang cáp 600x100	600	100	cái	125.000	145.000	161.000	198.000	200.000	311.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 600x100	600	100	cái	176.000	205.000	229.000	280.000	283.000	438.000
	Thang cáp 600x150									
1	Thang cáp 600x150	600	150	m	123.000	142.000	159.000	194.000	197.000	254.000
2	Nắp thang cáp 600x150	600	10	m	141.000	164.000	183.000	224.000	226.000	292.000
3	Co ngang L thang cáp 600x150	600	150	cái	135.000	156.000	175.000	213.000	217.000	279.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 600x150	600	150	cái	155.000	180.000	201.000	246.000	249.000	321.000
5	Co lên thang cáp 600x150	600	150	cái	141.000	163.000	183.000	223.000	227.000	305.000
6	Nắp co lên thang cáp 600x150	600	150	cái	162.000	189.000	210.000	258.000	260.000	350.000
7	Co xuống thang cáp 600x150	600	150	cái	141.000	163.000	183.000	223.000	227.000	305.000
8	Nắp co lên thang cáp 600x150	600	150	cái	162.000	189.000	210.000	258.000	260.000	350.000
9	Ngã ba T thang cáp 600x150	600	150	cái	148.000	170.000	191.000	233.000	236.000	330.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 600x150	600	150	cái	169.000	197.000	220.000	269.000	271.000	380.000
11	Chữ thập X thang cáp 600x150	600	150	cái	154.000	178.000	199.000	243.000	246.000	381.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 600x150	600	150	cái	176.000	205.000	229.000	280.000	283.000	438.000

	Thang cáp 600x200									
1	Thang cáp 600x200	600	200	m	145.000	168.000	188.000	231.000	233.000	301.000
2	Nắp thang cáp 600x200	600	10	m	141.000	164.000	183.000	224.000	226.000	292.000
3	Co ngang L thang cáp 600x200	600	200	cái	160.000	185.000	207.000	254.000	256.000	331.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 600x200	600	200	cái	155.000	180.000	201.000	246.000	249.000	321.000
5	Co lên thang cáp 600x200	600	200	cái	167.000	193.000	216.000	266.000	268.000	361.000
6	Nắp co lên thang cáp 600x200	600	200	cái	162.000	189.000	210.000	258.000	260.000	350.000
7	Co xuống thang cáp 600x200	600	200	cái	167.000	193.000	216.000	266.000	268.000	361.000
8	Nắp co lên thang cáp 600x200	600	200	cái	162.000	189.000	210.000	258.000	260.000	350.000
9	Ngã ba T thang cáp 600x200	600	200	cái	174.000	202.000	226.000	277.000	280.000	391.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 600x200	600	200	cái	169.000	197.000	220.000	269.000	271.000	380.000
11	Chữ thập X thang cáp 600x200	600	200	cái	181.000	210.000	235.000	289.000	291.000	452.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 600x200	600	200	cái	176.000	205.000	229.000	280.000	283.000	438.000
	Thang cáp 800x100									
1	Thang cáp 800x100	800	100	m	111.000	129.000	144.000	176.000	178.000	230.000
2	Nắp thang cáp 800x100	800	10	m	187.000	216.000	241.000	296.000	299.000	386.000
3	Co ngang L thang cáp 800x100	800	100	cái	122.000	142.000	158.000	194.000	196.000	253.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 800x100	800	100	cái	206.000	238.000	265.000	326.000	329.000	425.000
5	Co lên thang cáp 800x100	800	100	cái	128.000	148.000	166.000	202.000	205.000	276.000
6	Nắp co lên thang cáp 800x100	800	100	cái	215.000	248.000	277.000	340.000	344.000	463.000
7	Co xuống thang cáp 800x100	800	100	cái	128.000	148.000	166.000	202.000	205.000	276.000
8	Nắp co lên thang cáp 800x100	800	100	cái	215.000	248.000	277.000	340.000	344.000	463.000
9	Ngã ba T thang cáp 800x100	800	100	cái	133.000	155.000	173.000	211.000	214.000	299.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 800x100	800	100	cái	224.000	259.000	289.000	355.000	359.000	502.000
11	Chữ thập X thang cáp 800x100	800	100	cái	139.000	161.000	180.000	220.000	223.000	345.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 800x100	800	100	cái	234.000	270.000	301.000	370.000	374.000	579.000
	Thang cáp 800x150									
1	Thang cáp 800x150	800	150	m	134.000	155.000	173.000	212.000	215.000	277.000
2	Nắp thang cáp 800x150	800	10	m	187.000	216.000	241.000	296.000	299.000	386.000
3	Co ngang L thang cáp 800x150	800	150	cái	147.000	171.000	190.000	233.000	237.000	305.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 800x150	800	150	cái	206.000	238.000	265.000	326.000	329.000	425.000
5	Co lên thang cáp 800x150	800	150	cái	154.000	178.000	199.000	244.000	247.000	332.000
6	Nắp co lên thang cáp 800x150	800	150	cái	215.000	248.000	277.000	340.000	344.000	463.000
7	Co xuống thang cáp 800x150	800	150	cái	154.000	178.000	199.000	244.000	247.000	332.000
8	Nắp co lên thang cáp 800x150	800	150	cái	215.000	248.000	277.000	340.000	344.000	463.000
9	Ngã ba T thang cáp 800x150	800	150	cái	161.000	186.000	208.000	254.000	258.000	360.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 800x150	800	150	cái	224.000	259.000	289.000	355.000	359.000	502.000
11	Chữ thập X thang cáp 800x150	800	150	cái	168.000	194.000	216.000	265.000	269.000	416.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 800x150	800	150	cái	234.000	270.000	301.000	370.000	374.000	579.000

	Thang cáp 800x200									
1	Thang cáp 800x200	800	200	m	157.000	181.000	203.000	248.000	251.000	324.000
2	Nắp thang cáp 800x200	800	10	m	187.000	216.000	241.000	296.000	299.000	386.000
3	Co ngang L thang cáp 800x200	800	200	cái	173.000	199.000	223.000	273.000	276.000	356.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 800x200	800	200	cái	206.000	238.000	265.000	326.000	329.000	425.000
5	Co lên thang cáp 800x200	800	200	cái	181.000	208.000	233.000	285.000	289.000	389.000
6	Nắp co lên thang cáp 800x200	800	200	cái	215.000	248.000	277.000	340.000	344.000	463.000
7	Co xuống thang cáp 800x200	800	200	cái	181.000	208.000	233.000	285.000	289.000	389.000
8	Nắp co lên thang cáp 800x200	800	200	cái	215.000	248.000	277.000	340.000	344.000	463.000
9	Ngã ba T thang cáp 800x200	800	200	cái	188.000	217.000	244.000	298.000	301.000	421.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 800x200	800	200	cái	224.000	259.000	289.000	355.000	359.000	502.000
11	Chữ thập X thang cáp 800x200	800	200	cái	196.000	226.000	254.000	310.000	314.000	486.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 800x200	800	200	cái	234.000	270.000	301.000	370.000	374.000	579.000
	Thang cáp 1000x100									
1	Thang cáp 1000x100	1.000	100	m	122.000	142.000	158.000	194.000	196.000	253.000
2	Nắp thang cáp 1000x100	1.000	10	m	232.000	269.000	300.000	368.000	372.000	480.000
3	Co ngang L thang cáp 1000x100	1.000	100	cái	134.000	156.000	174.000	213.000	216.000	278.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 1000x100	1.000	100	cái	255.000	296.000	330.000	405.000	409.000	528.000
5	Co lên thang cáp 1000x100	1.000	100	cái	140.000	163.000	182.000	223.000	225.000	304.000
6	Nắp co lên thang cáp 1000x100	1.000	100	cái	267.000	309.000	345.000	423.000	428.000	576.000
7	Co xuống thang cáp 1000x100	1.000	100	cái	140.000	163.000	182.000	223.000	225.000	304.000
8	Nắp co lên thang cáp 1000x100	1.000	100	cái	267.000	309.000	345.000	423.000	428.000	576.000
9	Ngã ba T thang cáp 1000x100	1.000	100	cái	146.000	170.000	190.000	233.000	235.000	329.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 1000x100	1.000	100	cái	278.000	323.000	360.000	442.000	446.000	624.000
11	Chữ thập X thang cáp 1000x100	1.000	100	cái	153.000	178.000	198.000	243.000	245.000	380.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 1000x100	1.000	100	cái	290.000	336.000	375.000	460.000	465.000	720.000
	Thang cáp 1000x150									
1	Thang cáp 1000x150	1.000	150	m	145.000	168.000	188.000	230.000	233.000	300.000
2	Nắp thang cáp 1000x150	1.000	10	m	232.000	269.000	300.000	368.000	372.000	480.000
3	Co ngang L thang cáp 1000x150	1.000	150	cái	160.000	185.000	207.000	253.000	256.000	330.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 1000x150	1.000	150	cái	255.000	296.000	330.000	405.000	409.000	528.000
5	Co lên thang cáp 1000x150	1.000	150	cái	167.000	193.000	216.000	265.000	268.000	360.000
6	Nắp co lên thang cáp 1000x150	1.000	150	cái	267.000	309.000	345.000	423.000	428.000	576.000
7	Co xuống thang cáp 1000x150	1.000	150	cái	167.000	193.000	216.000	265.000	268.000	360.000
8	Nắp co lên thang cáp 1000x150	1.000	150	cái	267.000	309.000	345.000	423.000	428.000	576.000
9	Ngã ba T thang cáp 1000x150	1.000	150	cái	174.000	202.000	226.000	276.000	280.000	390.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 1000x150	1.000	150	cái	278.000	323.000	360.000	442.000	446.000	624.000
11	Chữ thập X thang cáp 1000x150	1.000	150	cái	181.000	210.000	235.000	288.000	291.000	450.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 1000x150	1.000	150	cái	290.000	336.000	375.000	460.000	465.000	720.000

	Thang cáp 1000x200									
1	Thang cáp 1000x200	1.000	200	m	168.000	195.000	217.000	266.000	269.000	347.000
2	Nắp thang cáp 1000x200	1.000	10	m	232.000	269.000	300.000	368.000	372.000	480.000
3	Co ngang L thang cáp 1000x200	1.000	200	cái	185.000	215.000	239.000	293.000	296.000	382.000
4	Nắp co ngang L thang cáp 1000x200	1.000	200	cái	255.000	296.000	330.000	405.000	409.000	528.000
5	Co lên thang cáp 1000x200	1.000	200	cái	193.000	224.000	250.000	306.000	309.000	416.000
6	Nắp co lên thang cáp 1000x200	1.000	200	cái	267.000	309.000	345.000	423.000	428.000	576.000
7	Co xuống thang cáp 1000x200	1.000	200	cái	193.000	224.000	250.000	306.000	309.000	416.000
8	Nắp co lên thang cáp 1000x200	1.000	200	cái	267.000	309.000	345.000	423.000	428.000	576.000
9	Ngã ba T thang cáp 1000x200	1.000	200	cái	202.000	234.000	260.000	319.000	323.000	451.000
10	Nắp ngã ba T thang cáp 1000x200	1.000	200	cái	278.000	323.000	360.000	442.000	446.000	624.000
11	Chữ thập X thang cáp 1000x200	1.000	200	cái	210.000	244.000	271.000	333.000	336.000	521.000
12	Nắp chữ thập X thang cáp 1000x200	1.000	200	cái	290.000	336.000	375.000	460.000	465.000	720.000

*** Ghi chú:**

- Giao hàng trong 05 ngày kể từ ngày nhận được tiền tạm ứng
- Đơn giá trên chưa bao gồm thuế VAT 10%
- Vui lòng xin khách hàng gửi số lượng và quy cách đến mail : phuclongintech@gmail.com để được giá tốt nhất.
- Tất cả các sản phẩm mang thương hiệu của Công Ty Phúc Long Intech đều được bảo hành 12 - 36 tháng.